

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh
trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 220-QĐ/TU, ngày 09/6/2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Thanh tra tỉnh (gọi tắt là hai cơ quan) phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; tham mưu giúp Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1- Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, các quy định, hướng dẫn, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng.

2- Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được cấp có thẩm quyền quy định.

3- Quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để hai cơ quan chủ động, tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cả cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị có văn bản yêu cầu và trả lời chính thức. Trường hợp cần thiết, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chánh Thanh tra tỉnh trao đổi trực tiếp.

4- Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước và theo quy định của Quy chế này.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1- Nghiên cứu, tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao về:

a) Những nhiệm vụ hoặc nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

b) Những nội dung có liên quan đến công tác cán bộ đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

c) Những vấn đề liên quan đến công tác xây dựng Đảng; tham gia ý kiến về công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; tham gia ý kiến đối với tổ chức đảng, đảng viên trước khi đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm; khen thưởng, kỷ luật.

d) Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát, các đề án, báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

đ) Những vấn đề về xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức, nhân sự của Thanh tra tỉnh; về khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ của Thanh tra tỉnh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2- Thông báo, trao đổi thông tin về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Trao đổi thông tin khi phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Trao đổi những nhiệm vụ liên quan đến tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật về đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

3- Kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

Xem xét những vấn đề liên quan trước khi kết luận, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm khi có yêu cầu.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

a) Khi thực hiện chức năng tham mưu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng hoặc thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao về các nội dung (nêu tại các khoản 1, khoản 3, Điều 3 Quy chế này), nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra thì đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, giải quyết khiếu nại, thi hành kỷ luật đảng, nếu có vấn đề liên quan đến Thanh tra tỉnh thì gửi văn bản đề nghị Thanh tra tỉnh tham gia ý kiến hoặc cử cán bộ phối hợp thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

Tham gia ý kiến theo đề nghị của Thanh tra tỉnh về những vấn đề liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trước khi Thanh tra tỉnh kết luận hoặc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận.

d) Khi nhận được đơn tố cáo đảng viên là cán bộ thuộc thẩm quyền chỉ đạo xem xét, giải quyết và kết luận của Thanh tra tỉnh thì gửi văn bản (kèm tài liệu có liên quan) để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao Thanh tra tỉnh xác minh, kết luận và thông báo kết quả giải quyết cho Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

đ) Khi tiến hành các kỳ họp có nội dung liên đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh hoặc hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thì Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy mời đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh tham dự.

e) Thông báo cho Thanh tra tỉnh kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm đã được phê duyệt và đột xuất (nếu có) của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

g) Thông báo bằng văn bản đến Thanh tra tỉnh tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh.

2- Thanh tra tỉnh

a) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao về các nội dung (nêu tại khoản 1, khoản 3, Điều 3 Quy chế này) theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

b) Khi thực hiện nhiệm vụ hoặc qua làm việc với các cơ quan của tỉnh, địa phương, đơn vị được thanh tra, nếu thấy có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện có dấu hiệu vi phạm hoặc khi nhận được đơn tố cáo tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, đơn khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thì thông báo bằng văn bản kèm các tài liệu có liên quan (đơn tố cáo, khiếu nại...) đến Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy để nắm tình hình, phối hợp xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

c) Khi lãnh đạo công tác kiểm tra, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nếu có yêu cầu phối hợp thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp thực hiện hoặc cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra, thanh tra.

d) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy trong việc kiểm tra đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm và giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật và thi hành kỷ luật đảng khi có yêu cầu; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể đồng bộ với kỷ luật đảng.

Tham gia ý kiến theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về những vấn đề liên quan đến việc Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kết luận, quyết định xử lý kỷ luật hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Khi thấy cần thiết, đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham gia ý kiến về những vấn đề liên quan trước khi Thanh tra tỉnh kết luận hoặc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận.

đ) Tiếp nhận, chỉ đạo xem xét, giải quyết và kết luận những đơn tố cáo đảng viên thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chuyển giao.

Thông báo cho Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kế hoạch thanh tra hằng năm đã được phê duyệt hoặc đột xuất (nếu có) của Thanh tra tỉnh; về kết quả các cuộc thanh tra, nhất là những kết luận thanh tra có vi phạm, trước hết là vi phạm có liên quan đến trách nhiệm của đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

e) Khi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy mời, Thanh tra tỉnh cử đại diện dự các cuộc họp có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh hoặc dự hội nghị sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức.

g) Các nghị quyết, hướng dẫn, đề án, báo cáo của Thanh tra tỉnh có liên quan đến nội dung công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, khi gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

h) Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ hoặc đột xuất có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì Thanh tra tỉnh mời Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy cử thành viên của Ủy ban, cán bộ cùng dự để theo dõi.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1- Khi yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị kèm theo các tài liệu có liên quan trước 05 ngày làm việc để chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị phải trả lời bằng văn bản cho cơ quan đề nghị.

Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định mà quá thời hạn quy định thì cơ quan được đề nghị phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị.

2- Khi cần thiết, hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản thông tin, tài liệu được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

3- Những vấn đề quan trọng cần bàn bạc, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan.

Trường hợp cần thiết, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Chánh Thanh tra tỉnh trao đổi trực tiếp.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Phối hợp thực hiện, chế độ họp và báo cáo

1- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Thanh tra tỉnh thực hiện nghiêm Quy chế này. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp và báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2- Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề vượt thẩm quyền hoặc vướng mắc phát sinh mới thì Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp cùng Thanh tra tỉnh ủy báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.
